

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HSST
Ngày: 26/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông PHẠM VĂN TUẤT

– Nghề nghiệp: Giáo viên

2/ Ông MAI GIA CÁT

– Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

- *Thư ký phiên tòa:* Bà NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông HOÀNG ANH TRÍ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN LÊ KHÁNH D - Sinh ngày: 06/12/2002 tại K

Nơi ĐKKHKT: 1332 LLQ, phường A, Quận T, thành phố H

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: không rõ và bà Nguyễn Thị Thủy V – sinh năm 1982

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/6/2019, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư **Huỳnh Tuấn K** – Văn phòng luật sư Nguyễn Đình T, là Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Khánh D theo yêu cầu của Tòa án. Luật sư có mặt tại phiên tòa.

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo:**

1/ Bà **Nguyễn Thị Thủy V** – Sinh năm 1982 (là mẹ ruột của bị cáo)

Trú tại: 29/12/10 TS, phường P, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

2/ Bà **Nguyễn Thị Kim C** – Sinh năm 1958 (là bà ngoại của bị cáo)

Trú tại: C7 ấp 3 xã V, huyện B, thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:**

Bà **My Linh S** – Sinh năm 1989 (Quốc tịch: Úc)

Trú tại: Phòng 1907 Khách sạn X, số 9 HD, phường V, thành phố N. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch, dịch thuật:

Ông Trần Nhân N

Trú tại: 05 LT, phường T, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. **Ông Nguyễn Văn M** – Sinh năm 1987

Trú tại: Lô 120, ô 19, tổ 15 Đ, phường V, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. **Bà Nguyễn Thị T** – Sinh năm 1982

Trú tại: 130 NC, phường V, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. **Ông Nguyễn Phước H** – Sinh năm 1980

Trú tại: 12B NTT, phường X, thành phố N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. **Bà My Ha Tran S** – Sinh năm 1994 (Quốc tịch: Úc)

Trú tại: Phòng 1907 Khách sạn X, số 9 HD, phường V, thành phố N. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Lê Khánh D nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/6/2019, D điều khiển xe mô tô hiệu Sirius gắn biển kiểm soát 79N2 – A đi vòng quanh các tuyến đường tại thành phố N để tìm ai có sơ hở thì cướp giật tài sản. Khi đi đến trước địa chỉ số 01 đường NTT, phường X, thành phố N, D phát hiện hai phụ nữ người nước ngoài đang đứng nghe điện thoại trên đường. D điều khiển xe áp sát vào chị My Linh S (quốc tịch Australia) rồi dùng tay trái giật 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen của chị My Linh S, bên trong ốp lưng điện thoại có 300.000 đồng rồi điều khiển xe bỏ chạy. Lúc này Tổ công tác của Công an phường X đang tuần tra trên địa bàn phát hiện D cướp giật chiếc điện thoại nên đuổi theo đến đoạn đường trước nhà số 73 đường NBK thì bắt giữ được D cùng chiếc điện thoại.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 553/HĐĐG ngày 14/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 – 128GB có giá trị là 7.100.000 đồng.

Về vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đang tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime; biển kiểm soát 79N2 - 16342.

Về phần dân sự: Người bị hại My Linh S đã được nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn M đã được nhận lại xe mô tô hiệu Sirius, có số khung RLCUE3240HY086958, số máy E3X9E237214 nên không có yêu cầu gì khác.

Bản Cáo trạng số 49/CT-VKSKH-P1 ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Lê Khánh D về tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Sirius, số khung RLCUE3240HY086958, số máy E3X9E237214 gắn biển kiểm soát 79N2-A mà Nguyễn Lê Khánh D sử dụng để thực hiện tội phạm, qua điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe trên là anh Nguyễn Văn M. Chiếc xe trên có biển kiểm soát nguyên gốc là 79N2-B bị mất trộm vào ngày 12/4/2019 tại trước nhà ở địa chỉ tổ 15 Đ, phường V, thành phố N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đã có quyết định khởi tố vụ án số 90 ngày 02/3/2020 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, hiện vụ án đang được tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Lê Khánh D. Sau khi phân tích các tình tiết về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết về nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Khánh D mức hình phạt từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù giam. Về trách nhiệm dân sự, người bị hại có yêu cầu xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn M và Nguyễn Thị T không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xét. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy biển số xe 79N2-A và hoàn trả cho bị cáo chiếc điện thoại Samsung J7 Prime đã thu giữ của bị cáo.

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Khánh D, luật sư Huỳnh Tuấn K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo lớn lên trong hoàn cảnh không có cha, thiếu sự chăm sóc, giáo dục của gia đình, phạm tội khi còn trong độ tuổi vị thành niên, hành vi phạm tội có tính chất nhất thời, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Luật sư đề nghị xem xét mức hình phạt thấp nhất đối với bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Lê Khánh D xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Theo hồ sơ vụ án, người bị hại là bà My Linh S và người làm chứng My Ha Tran S có yêu cầu được xét xử vụ án vắng mặt. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ những người có quyền lợi liên quan, người làm chứng và bà Nguyễn Thị Thủy V nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời bà Nguyễn Thị Thủy V và người làm chứng - ông Nguyễn Phước H vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và bà Nguyễn Thị Thủy V không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Lê Khánh D thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Có cơ sở để xác định rằng, vào ngày 06/6/2019, bị cáo đã có hành vi sử dụng xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 79N2-A để công khai, nhanh chóng chiếm đoạt chiếc điện thoại hiệu Iphone 7 có giá trị 7.100.000 đồng cùng số tiền 300.000 đồng của chị My Linh S. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 79N2-A để thực hiện hành vi phạm tội là tình tiết định khung “dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Như vậy, có cơ sở để kết luận, bản cáo trạng số: 49/CT-VKSKH-P1 ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Lê Khánh D về tội “**Cướp giật tài sản**” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Lê Khánh D là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo sử dụng xe mô tô để cướp giật tài sản của người bị hại đang tham gia giao thông trên đường, có thể gây ra những tai nạn nguy hiểm cho người bị hại và những người khác, do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo hiệu quả răn đe, giáo dục chung cho xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Lê Khánh D đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Ngoài ra, toàn bộ số tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội khi còn trong độ tuổi vị thành niên (từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi) nên nhận thức có phần hạn chế. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và áp dụng quy định tại Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Theo hồ sơ vụ án, người bị hại là bà My Linh S xác định đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn M xác định đã được nhận lại tài sản, ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy: Đối với chiếc điện thoại hiệu Samsung J7 Prime thu giữ của bị cáo Nguyễn Lê Khánh D là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần hoàn trả lại cho bị cáo.

Đối với biển kiểm soát 79N2-A xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lê Khánh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Khánh D phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN LÊ KHÁNH D 2 (hai) năm 3 (ba) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/6/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại xác định đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Lê Khánh D một điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime (không kiểm tra chất lượng).

Tịch thu tiêu hủy một biển kiểm soát xe máy 79N2-A.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.)

Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Lê Khánh D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, đại diện hợp pháp của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- VKSND CC tại Đà Nẵng
- NTG Nha Trang
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Người TGT
- Lưu hồ sơ.

LÂM VƯƠNG MỸ LINH